

Phần 1:

CHẾ ĐỘ ƯU TIÊN ĐỐI VỚI DOANH NGHIỆP

I. Nguyên tắc áp dụng chế độ ưu tiên:

1. Hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu của doanh nghiệp ưu tiên hoặc dự án ưu tiên hoặc do đại lý ưu tiên đứng tên trên tờ khai được áp dụng chế độ ưu tiên về thủ tục hải quan, kiểm tra, giám sát hải quan quy định tại Thông tư này đối với tất cả các loại hình xuất khẩu, nhập khẩu, ở tất cả các đơn vị hải quan trong toàn quốc.

2. Ngoài các ưu tiên được quy định tại Thông tư này, doanh nghiệp ưu tiên còn được hưởng các ưu tiên khác trong lĩnh vực quản lý nhà nước về hải quan đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu theo quy định của pháp luật có liên quan.

II. Chế độ ưu tiên:

1. Miễn kiểm tra chứng từ, miễn kiểm tra thực tế hàng hóa:

- Miễn kiểm tra chứng từ liên quan thuộc hồ sơ hải quan, miễn kiểm tra thực tế hàng hóa trong quá trình thực hiện thủ tục hải quan, trừ trường hợp có dấu hiệu vi phạm pháp luật hoặc kiểm tra ngẫu nhiên để đánh giá sự tuân thủ pháp luật. Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan quyết định việc kiểm tra ngẫu nhiên quy định tại Điều này.

- Việc kiểm tra thực tế hàng hóa phải được thực hiện bằng máy soi.

a. Đối với doanh nghiệp chế xuất, việc kiểm tra thực tế hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu được thực hiện khi có dấu hiệu vi phạm pháp luật hải quan.

b. Đối với doanh nghiệp khác, tỷ lệ kiểm tra ngẫu nhiên không quá 0,5% trên tổng số tờ khai xuất khẩu, nhập khẩu của doanh nghiệp.

2. Thông quan bằng tờ khai chưa hoàn chỉnh:

- Được làm thủ tục hải quan bằng tờ khai hải quan chưa hoàn chỉnh trên hệ thống xử lý dữ liệu điện tử hải quan của cơ quan hải quan. Trong thời hạn 30 (ba mươi) ngày kể từ ngày đăng ký tờ khai, người khai hải quan cập nhật dữ liệu và các chứng từ có liên quan thuộc hồ sơ hải quan theo quy định tại Điều 24 Luật Hải quan số 54/2014/QH13 vào hệ thống xử lý dữ liệu điện tử hải quan của cơ quan hải quan.

- Trường hợp hệ thống dữ liệu điện tử của cơ quan hải quan gặp sự cố hoặc tạm dừng hoạt động, doanh nghiệp được làm thủ tục hải quan bằng Tờ khai giấy (mẫu 01/DNUT ban hành kèm theo Thông tư này), trong thời hạn 30 (ba mươi) ngày kể từ ngày đăng ký tờ khai, người khai hải quan nộp bộ hồ sơ hải quan hoàn chỉnh cho Chi cục Hải quan nơi doanh nghiệp mở tờ khai. Chi cục Hải quan nơi

doanh nghiệp ưu tiên mở tờ khai hướng dẫn doanh nghiệp ưu tiên cập nhật dữ liệu tờ khai hải quan.

3. Ưu tiên thứ tự làm thủ tục hải quan

- Được cơ quan hải quan ưu tiên kiểm tra thực tế hàng hóa trước bằng máy soi đối với trường hợp kiểm tra ngẫu nhiên để đánh giá tuân thủ khai báo hải quan.

- Trường hợp doanh nghiệp gặp vướng mắc trong khâu thông quan, Chi cục Hải quan có trách nhiệm trả lời doanh nghiệp bằng văn bản trong thời gian 8 (tám) giờ làm việc kể từ thời điểm phát sinh vướng mắc.

- Được cơ quan hải quan ưu tiên kiểm tra trước, giám sát trước trong khâu giám sát hải quan.

- Trường hợp doanh nghiệp có yêu cầu xem hàng hóa trước hoặc lấy mẫu thì được ưu tiên làm thủ tục xem hàng trước, lấy mẫu trước.

- Được cơ quan kinh doanh cảng, kho bãi ưu tiên xếp dỡ, giao nhận hàng hóa trước.

4. Kiểm tra chuyên ngành:

- Trường hợp hàng hóa phải kiểm tra chuyên ngành thì cơ quan hải quan chấp nhận khai báo của doanh nghiệp về việc hàng hóa đã đáp ứng quy định chuyên ngành để thông quan. Doanh nghiệp có trách nhiệm lưu trữ đầy đủ kết quả kiểm tra chuyên ngành của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền, xuất trình khi có yêu cầu kiểm tra của cơ quan hải quan.

- Doanh nghiệp được đưa hàng hóa nhập khẩu về kho của doanh nghiệp để bảo quản trong khi chờ kết quả kiểm tra chuyên ngành.

- Trường hợp cần lấy mẫu để kiểm tra thì được ưu tiên lấy mẫu hàng hóa trước.

5. Thủ tục thuế:

- Được hoàn thuế trước, kiểm tra sau. Hồ sơ đề nghị hoàn thuế, thủ tục hoàn thuế theo quy định tại Thông tư số 38/2015/TT-BTC ngày 25/3/2015. Căn cứ trên kết quả tự tính toán của doanh nghiệp, cơ quan hải quan kiểm tra tính phù hợp về hồ sơ. Thời gian ra quyết định hoàn thuế không quá 01 (một) ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ của doanh nghiệp.

- Được nộp báo cáo quyết toán đối với hàng hóa nhập gia công, nhập sản xuất xuất khẩu trong thời gian 90 (chín mươi) ngày kể từ ngày kết thúc năm tài chính của doanh nghiệp. Căn cứ báo cáo quyết toán của doanh nghiệp, cơ quan hải quan nhập dữ liệu vào hệ thống xử lý dữ liệu điện tử hải quan theo quy định và thực hiện kiểm tra sau.

- Việc kiểm tra đối với các trường hợp nêu tại khoản 1, khoản 2 Điều này được thực hiện theo quy định tại Điều 25 Thông tư này.

- Được ưu tiên khi thực hiện các thủ tục về thuế đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu theo quy định của pháp luật về thuế.

6. Thủ tục xuất nhập khẩu tại chỗ:

Đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu tại chỗ; nguyên liệu, linh kiện, phụ tùng phục vụ sản xuất của doanh nghiệp mua từ kho ngoại quan được thực hiện nhập khẩu hàng hóa trước, khai hải quan sau. Thủ tục hải quan thực hiện như khoản 6 Điều 86 Thông tư 38/2015/TT-BTC ngày 25/3/2015, cụ thể:

Trường hợp người khai hải quan là doanh nghiệp ưu tiên và các đối tác mua bán hàng hóa với doanh nghiệp ưu tiên; doanh nghiệp tuân thủ pháp luật hải quan và đối tác mua bán hàng hóa cũng là doanh nghiệp tuân thủ pháp luật hải quan có hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu tại chỗ được giao nhận nhiều lần trong một thời hạn nhất định theo một hợp đồng/đơn hàng với cùng người mua hoặc người bán thì được giao nhận hàng hóa trước, khai hải quan sau.

Việc khai hải quan được thực hiện trong thời hạn tối đa không quá 30 ngày kể từ ngày thực hiện việc giao nhận hàng hóa. Người khai hải quan được đăng ký tờ khai hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu tại chỗ tại 01 Chi cục Hải quan thuận tiện; chính sách thuế, chính sách quản lý hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu thực hiện tại thời điểm đăng ký tờ khai hải quan.

Cơ quan hải quan chỉ kiểm tra các chứng từ liên quan đến việc giao nhận hàng hóa (không kiểm tra thực tế hàng hóa). Đối với mỗi lần giao nhận, người xuất khẩu và người nhập khẩu phải có chứng từ chứng minh việc giao nhận hàng hóa (như hóa đơn thương mại hoặc hóa đơn GTGT hoặc hóa đơn bán hàng, phiếu xuất kho kiêm vận chuyển nội bộ, ...), chịu trách nhiệm lưu giữ tại doanh nghiệp và xuất trình khi cơ quan hải quan thực hiện kiểm tra.

7. Kiểm tra sau thông quan:

- Được ưu tiên miễn kiểm tra sau thông quan tại trụ sở cơ quan hải quan trừ trường hợp có dấu hiệu vi phạm pháp luật.

- Cơ quan hải quan kiểm tra sau thông quan tại trụ sở người khai hải quan không quá 1 lần trong 3 năm liên tục trên cơ sở quản lý rủi ro kể từ ngày được Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan công nhận là doanh nghiệp ưu tiên trừ trường hợp có dấu hiệu vi phạm pháp luật hải quan.

- Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan quyết định việc kiểm tra sau thông quan tại trụ sở người khai hải quan.